

THE CURRENT SITUATION OF APPLYING EXPERIENTIAL LEARNING THEORY IN TEACHING SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES IN CURRENT MILITARY OFFICER COLLEGES

Pham Hong Quan

Email: Phamhongquanspq@gmail.com

Political Academy, Ministry of National Defence
124 Ngo Quyen street, Ha Dong ward,
Hanoi, Vietnam

Received: 15/12/2025

Revised: 22/02/2026

Accepted: 10/3/2026

Published: 20/5/2026

Abstract: This paper analyzes the current state and limitations of applying experiential learning theory in the practical organization of teaching social sciences and humanities at military officer colleges. The study utilizes a combination of educational science methods, including questionnaire surveys, in-depth interviews with lecturers and administrators, and analysis of teaching activities. The research results show that experiential learning theory has been initially applied in designing objectives, content, methods, and teaching forms, thereby improving cadets' ability to apply knowledge to practice. However, implementation lacks systematic, synchronized approaches; experiential activities are primarily supplementary, while lecturers' capacity to organize experiential learning, infrastructure, and supporting learning materials remains limited. The research results provide a scientific basis for military officer colleges in identifying solutions for applying experiential learning theory to the teaching of social sciences and humanities, thereby improving the quality of training for the current officer corps.

Keywords: *Social sciences and humanities, experiential learning theory, military officer colleges, applying.*

THỰC TRẠNG VẬN DỤNG LÝ THUYẾT HỌC TẬP TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

Phạm Hồng Quân

Email: Phamhongquanspq@gmail.com

Học viện Chính trị, Bộ Quốc Phòng
124 Ngô Quyền, phường Hà Đông,
Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 15/12/2025

Chỉnh sửa xong: 22/02/2026

Chấp nhận đăng: 10/3/2026

Xuất bản: 20/5/2026

Tóm tắt: Bài báo phân tích thực trạng triển khai và hạn chế của việc vận dụng lý thuyết học tập trải nghiệm trong thực tiễn tổ chức dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội. Nghiên cứu sử dụng tổng hợp các phương pháp của khoa học giáo dục, bao gồm điều tra khảo sát bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu giảng viên và cán bộ quản lý kết hợp phân tích hoạt động dạy học. Nghiên cứu đã xây dựng mô hình học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn, đánh giá thực trạng vận dụng vào mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và kiểm tra, đánh giá, qua đó khẳng định tác động tích cực đến quá trình phát triển năng lực của học viên. Tuy nhiên, việc triển khai còn thiếu tính hệ thống và đồng bộ; các hoạt động trải nghiệm chủ yếu mang tính hỗ trợ trong khi năng lực tổ chức học tập trải nghiệm của giảng viên, điều kiện hạ tầng và học liệu hỗ trợ còn hạn chế. Kết quả nghiên cứu cung cấp cơ sở khoa học cho các trường sĩ quan quân đội trong việc xác định giải pháp vận dụng lý thuyết học tập trải nghiệm vào dạy học khoa học xã hội và nhân văn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ sĩ quan hiện nay.

Từ khóa: *Khoa học xã hội và nhân văn, lý thuyết học tập trải nghiệm, trường sĩ quan quân đội, vận dụng.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh giáo dục quân sự chịu sự tác động mạnh mẽ của yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo theo nghị quyết của Đảng và Quân ủy Trung ương, nhiệm vụ nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ sĩ quan đặt ra ngày càng cấp thiết, gắn với mục tiêu bồi dưỡng nguồn nhân lực quân sự có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy khoa học và năng lực hành động thực tiễn. Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV chỉ rõ: “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực, thể lực và phẩm chất người học” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2025). Nghị quyết 1657 - NQ/QUTW cũng nhấn mạnh yêu cầu: “Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học theo hướng hiện đại. Phát huy dân chủ quân sự, động viên tính tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, chống áp đặt, dập khuôn máy móc; thực hiện lí luận liên hệ với thực tiễn, lí thuyết đi đôi với thực hành, lấy thực hành làm chính...” (Quân ủy Trung ương, 2022). Trong các trường sĩ quan, khoa học xã hội và nhân văn giữ vai trò quan trọng trong hình thành thế giới quan khoa học, bản lĩnh chính trị, tư duy lí luận và phẩm chất nghề nghiệp cho học viên, song thực tiễn dạy học còn nặng truyền thụ, thiếu tổ chức trải nghiệm, ứng dụng công nghệ chưa đồng bộ làm hạn chế hiệu quả phát triển năng lực.

Trong bối cảnh đó, lí thuyết học tập trải nghiệm được xem là phù hợp với đặc thù đào tạo sĩ quan, yêu cầu phát triển năng lực của người học. Mặc dù các nghiên cứu đã khẳng định hiệu quả của trải nghiệm trong dạy học nhưng các nghiên cứu về vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội còn hạn chế. Khoảng trống nghiên cứu này đặt ra yêu cầu cần thiết phải tiến hành đánh giá thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm, làm rõ những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân, từ đó cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn cho việc đề xuất các giải pháp đổi mới phương pháp dạy học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ sĩ quan trong giai đoạn hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu lí thuyết: Sử dụng để tổng hợp, phân tích tài liệu, làm rõ khái niệm và các thành tố vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn.

Phương pháp điều tra: Sử dụng bảng hỏi để thu thập giữ liệu định lượng. Bộ phiếu khảo sát dành cho cán bộ quản lí giáo dục, giảng viên và học viên

với hệ thống câu hỏi được xây dựng theo các thành tố của quá trình dạy học theo tiếp cận trải nghiệm, gồm: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, kiểm tra, đánh giá và điều kiện bảo đảm.

Tiến hành khảo sát 385 khách thể, trong đó có 125 cán bộ, giảng viên gồm: Trưởng, phó phòng; Trợ lí Phòng Đào tạo, Ban Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Khoa; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Bộ môn và giảng viên các khoa khoa học xã hội và nhân văn; 260 học viên các trường: Trường Sĩ quan Chính trị; Trường Sĩ quan Lục quân 1; Trường Sĩ quan Phòng hóa, Trường Sĩ quan Pháo binh và Trường Sĩ quan Đặc công. Cán bộ, giảng viên được khảo sát có kinh nghiệm công tác từ 5-10 năm (32,80%) hoặc trên 10 năm (67,20%).

Khảo sát được thực hiện trong tháng 10 năm 2025, tại 5 trường sĩ quan thuộc Bộ Quốc phòng. Các trường được chọn đảm bảo đại diện cho các trường đào tạo sĩ quan lãnh đạo, chỉ huy chiến đấu và bảo đảm phục vụ chiến đấu trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Phương pháp phỏng vấn: Tiến hành phỏng vấn sâu 10 cán bộ quản lí và 20 giảng viên tại Trường Sĩ quan Chính trị, Trường Sĩ quan Lục quân 1 và Trường Sĩ quan Pháo binh nhằm làm rõ thực trạng và bổ sung minh chứng định tính cho dữ liệu khảo sát. Mẫu phỏng vấn được lựa chọn có chủ đích, bảo đảm kinh nghiệm quản lí và tính đại diện chuyên ngành góp phần nâng cao tính khách quan và giá trị của kết quả nghiên cứu.

Phương pháp thống kê toán học: Dữ liệu thu thập từ khảo sát được xử lí bằng các công cụ thống kê định lượng, sử dụng phần mềm Excel và SPSS phiên bản 20.0. Kỹ thuật phân tích thống kê mô tả được áp dụng tập trung vào các tham số cơ bản là giá trị trung bình (Mean), độ lệch chuẩn (Standard Deviation - SD) nhằm mô tả và đánh giá thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội.

Thang đo Likert được sử dụng để đánh giá 5 mức độ, từ 1 đến 5. Dãn cách thang đo: $L = \frac{\text{max} - \text{min}}{n}$.

Với $n = 5$, ta có: $L = \frac{4}{5}$; khi đó dãn cách giữa hai mức liên kế là 0,8. Cụ thể (xem Bảng 1).

Độ tin cậy của công cụ được kiểm định bằng hệ số Cronbach's alpha trên phần mềm SPSS sau khi khảo sát với giá trị tổng đạt trên 0,797. Điều này cho thấy thang đo có độ tin cậy rất cao.

Bảng 1: Bảng thang đo các mức độ đánh giá

Giá trị	Mức độ đánh giá		
$1 \leq \bar{X} < 1,8$	Yếu	Không đúng	Chưa bao giờ
$1,8 \leq \bar{X} < 2,6$	Trung bình	Đúng một phần	Hiếm khi
$2,6 \leq \bar{X} < 3,4$	Khá	Cơ bản đúng	Thỉnh thoảng
$3,4 \leq \bar{X} < 4,2$	Tốt	Đúng	Thường xuyên
$4,2 \leq \bar{X} < 5,0$	Rất tốt	Hoàn toàn đúng	Rất thường xuyên

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Khái niệm vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội

Thuật ngữ “Experiential learning” được tiếp cận dưới nhiều cách gọi khác nhau như: học tập qua trải nghiệm, học tập dựa trên kinh nghiệm hay học tập bằng trải nghiệm. Theo J. Dewey: Học tập trải nghiệm là chu trình trong đó người học tham gia vào hoạt động, suy ngẫm về những gì đã diễn ra, rút ra bài học và chuyển hóa hiểu biết đó thành nền tảng cho hành động tiếp theo (J.Dewey, 1938). Theo khoa học giáo dục, học tập trải nghiệm không chỉ là phương thức tổ chức hoạt động mà còn là mô hình phát triển năng lực, trong đó giảng viên giữ vai trò thiết kế, dẫn dắt và tạo dựng môi trường học tập giàu tương tác. Người học thông qua hoạt động quan sát, thực hành, xử lí tình huống và phản tư sẽ dần hình thành tri thức mới, củng cố kĩ năng nghề nghiệp, điều chỉnh thái độ và hành vi học tập phù hợp với yêu cầu môn học.

Lí thuyết học tập trải nghiệm (Experiential Learning Theory) do D.Kolb phát triển vào thập niên 1980 giới thiệu một mô hình học tập dựa trên trải nghiệm nhằm quy trình hóa việc học với các giai đoạn và thao tác được định nghĩa rõ ràng (Nguyễn Hợp Tuấn, 2018). Theo D.Kolb: Lí thuyết học tập trải nghiệm là một chu trình mà ở đó, học sinh sẽ kiến tạo tri thức mới thông qua việc chuyển hóa những trải nghiệm. Kết quả đầu ra của kiến thức bao hàm việc nắm bắt và chuyển hoá từ những trải nghiệm thực tế (Kolb, D.A, 1984). Như vậy, lí thuyết học tập trải nghiệm là một mô hình học tập trong đó tri thức và kinh nghiệm của người học được hình thành thông qua quá trình tham gia trực tiếp vào các hoạt

động thực tiễn đồng thời huy động, kết nối và cấu trúc lại những kinh nghiệm đã có.

Dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội có ý nghĩa quyết định đến xây dựng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ năng lực, phương pháp, tác phong công tác của đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn kĩ thuật, hạ sĩ quan chỉ huy; hiệu quả, chất lượng giáo dục, đào tạo của các nhà trường (Bộ Quốc phòng, 2022). Trong các trường sĩ quan quân đội, vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn là quá trình tổ chức, thiết kế và triển khai hoạt động dạy học trên cơ sở chu trình học tập trải nghiệm nhằm tạo cơ hội tham gia trực tiếp vào các nhiệm vụ học tập có tính thực tiễn qua đó hình thành và phát triển tri thức, kĩ năng và phẩm chất nghề nghiệp cho học viên. Quá trình này được cụ thể hóa ở các thành tố của mô hình dạy học, gồm: xác định mục tiêu theo định hướng phát triển năng lực; lựa chọn nội dung gắn với bối cảnh thực tiễn quân sự; vận dụng các phương pháp đặc trưng như dạy học dự án, nêu và giải quyết vấn đề, tình huống, mô phỏng; đồng thời đổi mới hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo tiếp cận trải nghiệm.

3.2. Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay

3.2.1. Thực trạng mức độ đạt được của việc vận dụng thuyết học tập trải nghiệm trong xác định mục tiêu dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội

Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy, mức độ vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong xác định mục tiêu dạy học khoa học xã hội và nhân văn đạt Mean chung 3.03 (cán bộ, giảng viên: 3.05; học viên: 3.00), thuộc khoảng 2.61 đến 3.40 (mức độ khá). Tuy nhiên, độ lệch chuẩn còn ở mức đáng kể, đặc biệt ở nhóm học viên, cho thấy sự không đồng đều giữa nhận thức và thực tiễn triển khai. Một số tiêu chí như khuyến khích sự tham gia chủ động, sáng tạo và hợp tác có mức phân tán cao, phản ánh sự khác biệt trong cách hiểu và đánh giá hiệu quả; ngược lại, các tiêu chí có SD thấp thể hiện sự đồng thuận về nhận thức nhưng mức độ hiện thực hóa còn hạn chế. Kết quả phỏng vấn 05 cán bộ quản lí và 09 giảng viên tiếp tục khẳng định việc cụ thể hóa mục tiêu theo tiếp cận trải nghiệm chưa bảo đảm tính nhất quán, chưa gắn với nhiệm vụ học tập mở, tình huống mô phỏng và điều kiện đặc thù quân sự; đồng thời, mức độ triển khai giữa các khoa, bộ môn còn không đồng đều. Mục

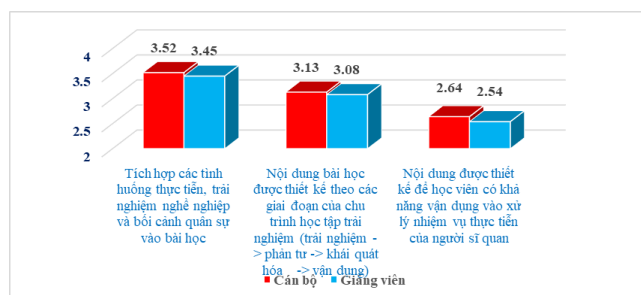
Bảng 2: Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong xác định mục tiêu dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội

Nội dung	Cán bộ, giảng viên		Học viên		Chung	
	Mean	SD	Mean	SD	Mean	SD
Phát triển năng lực trải nghiệm thực tiễn của học viên phù hợp đặc thù đào tạo sĩ quan.	3.13	0.92	3.14	0.88	3.14	0.73
Phát triển năng lực phản tư, tổng hợp và khái quát hóa tri thức thông qua các hoạt động trải nghiệm.	3.54	0.74	3.45	0.85	3.5	0.63
Kết hợp giữa trải nghiệm quân sự, thực tiễn nghề nghiệp và nhiệm vụ học tập môn khoa học xã hội và nhân văn.	3.23	0.49	3.20	0.79	3.22	0.82
Chú trọng hình thành năng lực tự học, tự định hướng và giải quyết vấn đề dựa trên vận dụng trải nghiệm của học viên.	3.11	0.36	3.07	0.77	3.09	0.54
Khuyến khích sự tham gia chủ động, sáng tạo và hợp tác của học viên trong quá trình trải nghiệm.	2.20	0.81	2.19	0.79	2.2	0.73
Kết hợp hài hòa giữa trang bị tri thức lí luận, bồi dưỡng phẩm chất chính trị và phát triển năng lực hành động qua trải nghiệm cho học viên	3.07	0.28	2.97	0.75	3.02	0.62
Total	3.05		3.0		3.03	

tiêu bài học chưa được thiết kế đầy đủ theo logic các pha của chu trình học tập trải nghiệm, làm hạn chế khả năng chuyển hóa mục tiêu phát triển năng lực thành tiêu chí tổ chức hoạt động và đánh giá kết quả. Sự kết hợp giữa dữ liệu định lượng và ý kiến chuyên gia củng cố độ tin cậy của kết quả, đồng thời cung cấp cơ sở khoa học cho việc điều chỉnh thiết kế mục tiêu dạy học theo tiếp cận trải nghiệm.

3.2.2. *Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong thiết kế nội dung dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội*

Kết quả điều tra cho thấy, đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên về vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong thiết kế nội dung dạy học khoa học xã hội và nhân văn là rất thống nhất với Mean = 3.06 (cán bộ, giảng viên: 3.1; học viên: 3.02) nằm trong khoảng $2.61 \leq \text{Mean} \leq 3.4$ (mức khá). Những đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên mặc dù có sự chênh lệch nhưng không có sự khác biệt lớn về kết quả, điều này cho phép khẳng định mức độ tin cậy của kết khảo sát. Phỏng vấn đội ngũ cán bộ, giảng viên cho thấy nội dung dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội đã có những thay đổi theo hướng tiếp cận trải nghiệm, thể hiện bước đầu lồng ghép các tình huống gắn với thực

**Biểu đồ 1:** Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong thiết kế nội dung dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội

tiến hoạt động quân sự của sĩ quan. Tuy nhiên, các tình huống chủ yếu được sử dụng với vai trò minh họa kiến thức, chưa được thiết kế thành các nhiệm vụ học tập mở, đòi hỏi học viên trực tiếp tham gia trải nghiệm và ra quyết định một cách chủ động. Việc vận dụng chu trình học tập trải nghiệm còn chưa được tổ chức xuyên suốt và nhất quán trong toàn bộ tiến trình dạy học. Nghiên cứu các sản phẩm giáo dục như: giáo án, kế hoạch bài giảng và đề kiểm tra của giảng viên biên soạn cho thấy nội dung vẫn thiên về truyền thụ tri thức, mục tiêu trải nghiệm chưa trình bày, tiêu chí đánh giá chưa chú trọng mức độ tham gia trải nghiệm.

3.2.3. *Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong lựa chọn, sử dụng phương pháp dạy học khoa học xã hội và nhân văn*

Kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy mức độ sử dụng các phương pháp dạy học trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn đạt Mean chung = 3.15 (cán bộ, giảng viên: 3.11; học viên: 3.19), thuộc khoảng 2.61 đến 3.40 (mức thỉnh thoảng), phản ánh tần suất vận dụng chưa ổn định và chưa trở thành xu hướng chủ đạo. Trong số các phương pháp, phương pháp tình huống có Mean cao nhất (3.44; SD = 0.57), cho thấy mức độ sử dụng tương đối thường xuyên; trong khi phương pháp dạy học theo dự án (Mean = 3.16; SD = 0.48) và phương pháp đàm thoại (Mean = 3.19; SD = 0.46) được triển khai ở mức thấp hơn. Đáng lưu ý, độ lệch chuẩn của hai phương pháp này ở nhóm học viên cao hơn so với nhóm cán bộ, giảng viên, phản ánh sự phân tán lớn trong đánh giá và sự khác biệt về tần suất triển khai giữa các chủ thể, qua đó cho thấy tính thiếu nhất quán trong tổ chức dạy học giữa các lớp và giảng viên. Thực trạng này khẳng định việc vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn mới ở giai đoạn khởi đầu, chưa hình thành định hướng phương pháp chủ đạo trong phát triển năng lực tư duy và thực tiễn của học viên. Bộ Tổng Tham mưu đánh giá: “Học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội tốt nghiệp ra trường so với yêu cầu nhiệm vụ một số đồng chí vẫn còn hạn chế nhất là động tác thực hành, trình độ tổ chức quản lí, chỉ huy, huấn luyện đơn vị” (Bộ Tổng Tham mưu, 2025), qua đó cho thấy các phương pháp dạy học có tính trải nghiệm ở nhà trường còn ít được sử dụng đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tích hợp hiệu quả các phương pháp dạy học hiện đại với lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học.

3.2.4. *Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong hình thức dạy học khoa học xã hội và nhân văn*

Kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho thấy, mức độ sử dụng các hình thức tổ chức dạy học có sự phân hóa rõ. Hình thức bài giảng đạt Mean = 4.20 (SD = 0.81), phản ánh tần suất sử dụng thường xuyên và giữ vai trò chủ đạo; hình thức xemina, thảo luận đạt Mean = 3.63 (SD = 0.75), cho thấy mức độ triển khai tương đối nhiều, qua đó khẳng định mô hình lớp học truyền thống vẫn chi phối hoạt động dạy học, chưa chuyển dịch mạnh sang tổ chức học tập dựa trên trải nghiệm. Ngược lại, các hình thức có hàm lượng trải nghiệm cao như dạy học thực hành (Mean = 3.00; SD = 0.51), tự học có định hướng (Mean = 2.94; SD = 0.56) và nghiên cứu khoa học của học viên (Mean = 2.77; SD = 0.37) chỉ đạt mức trung bình, phản ánh tần suất triển khai còn hạn chế. Hình thức hoạt động ngoại khóa, bổ trợ đạt Mean = 3.44 (SD = 0.57), tuy cao hơn các hình thức trải nghiệm trong lớp học nhưng được tổ chức rời rạc, mang tính bổ trợ, chưa gắn với mục tiêu, nội dung và tiến trình bài học chính khóa. Độ lệch chuẩn ở một số hình thức, đặc biệt là thực hành và tự học, cho thấy sự phân tán trong đánh giá giữa cán bộ, giảng viên và học viên, phản ánh mức độ triển khai không đồng đều giữa các lớp học. Kết quả tổng hợp phỏng vấn 14 giảng viên thuộc Trường Sĩ quan Chính trị và Trường Sĩ quan Pháo binh cho thấy sự đồng thuận cao cho rằng, việc vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn hiện nay mới dừng ở mức độ bước đầu; các hoạt động này chưa được tích hợp trong giờ học chính khóa. Như vậy, dạy học trải nghiệm ở các trường sĩ quan quân đội chưa trở thành định hướng chủ đạo, đòi hỏi phải tích hợp các hoạt

Bảng 3: *Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong lựa chọn, sử dụng phương pháp dạy học khoa học xã hội và nhân văn*

Nội dung	Cán bộ, giảng viên		Học viên		Chung	
	Mean	SD	Mean	SD	Mean	SD
Phương pháp tình huống.	3.45	0.55	3.44	0.57	3.44	0.57
Phương pháp dạy học theo dự án.	3.04	0.21	3.28	0.75	3.16	0.48
Phương pháp thảo luận nhóm nhỏ.	3.32	0.48	3.31	0.52	3.32	0.50
Phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề.	3.29	0.56	3.30	0.53	3.30	0.64
Phương pháp đàm thoại.	3.07	0.28	3.31	0.63	3.19	0.46
Phương pháp dạy học hợp tác.	2.47	0.98	2.50	0.85	2.49	0.92
Total	3.11		3.19		3.15	

Bảng 4: *Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong hình thức dạy học khoa học xã hội và nhân văn*

Nội dung	Cán bộ, giảng viên		Học viên		Chung	
	Mean	SD	Mean	SD	Mean	SD
Hình thức bài giảng	4.15	0.92	4.26	0.70	4.20	0.81
Hình thức xemina, thảo luận	3.50	0.82	3.76	0.68	3.63	0.75
Hình thức dạy học thực hành	3.18	0.42	2.97	0.89	3.0	0.51
Hình thức tự học	3.02	0.13	2.70	0.71	2.94	0.56
Hình thức nghiên cứu khoa học	3.01	0.09	2.54	0.64	2.77	0.37
Hình thức hoạt động ngoại khóa, bổ trợ	3.33	0.49	3.54	0.66	3.44	0.57
Total	3.37		3.3		3.33	

động trải nghiệm như một thành tố bắt buộc trong thiết kế và triển khai các hình thức dạy học.

3.2.5. *Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập khoa học xã hội và nhân văn*

Kết quả khảo sát ở Bảng 5 cho thấy, mức độ sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá có sự phân hóa rõ rệt giữa từng chỉ báo. Hai hình thức được sử dụng với tần suất cao là bài kiểm tra viết (Mean = 3.82; SD = 0,67) và kiểm tra vấn đáp (Mean = 3.35; SD = 0.70). Tuy nhiên, đây là các hình thức đánh giá truyền thống, chủ yếu đo lường mức độ tái hiện và hiểu biết tri thức, chưa phản ánh đầy đủ năng lực vận dụng, phản tư và giải quyết vấn đề. Ngược lại, các hình thức đánh giá có khả năng hiện thực hóa trực tiếp chu trình trải nghiệm như kiểm tra thực hành (Mean = 3.24; SD = 0.60), hồ sơ học tập (Mean = 3.03; SD = 0.53), đánh giá qua thảo luận (Mean = 2.98; SD = 0.56), đánh giá đồng đẳng (Mean = 2.62; SD = 0.44) và đánh giá quá trình (Mean = 2.58; SD = 0.31) chỉ đạt mức trung bình hoặc dưới trung bình, phản ánh mức độ triển khai còn hạn chế. Độ lệch chuẩn tương đối lớn ở một số chỉ báo, đặc biệt giữa nhóm cán bộ, giảng viên và học viên, cho thấy sự không đồng đều trong nhận thức và thực hành đánh giá giữa các đơn vị. Kết quả quan sát trực tiếp hoạt động kiểm tra và phân tích sản phẩm giáo dục (đề kiểm tra, bài làm của học viên) cho thấy cấu trúc đề vẫn thiên về câu hỏi tái hiện, ít tình huống mở, thiếu tiêu chí đánh giá năng lực gắn với thực tiễn nghề nghiệp; các minh chứng về tiến trình học tập, sản phẩm trải nghiệm và phản tư của học viên chưa được khai thác như nguồn dữ liệu đánh giá chính thức. Phỏng vấn các giảng viên cũng khẳng định việc vận dụng học tập trải

nh nghiệm trong đánh giá mới dừng ở mức thử nghiệm, chưa hình thành được hệ thống công cụ, quy trình và kịch bản đánh giá theo logic của chu trình trải nghiệm. Từ đó có thể khẳng định, tần suất sử dụng một số hình thức kiểm tra truyền thống ở mức cao; các hình thức đánh giá đặc trưng cho tiếp cận trải nghiệm chưa được triển khai thường xuyên và đồng bộ; việc vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn hiện nay còn chưa đáp ứng yêu cầu đánh giá phát triển năng lực học viên một cách toàn diện và bền vững.

3.2.6. *Thực trạng điều kiện đảm bảo vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn*

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ đánh giá của cán bộ, giảng viên và học viên về các điều kiện đảm bảo cho việc vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn tại các trường sĩ quan quân đội là tương đối thống nhất, với điểm trung bình chung (Mean) đạt 2.93 (trong đó cán bộ, giảng viên: 3.04; học viên: 2.83), nằm trong khoảng $2.61 \leq \text{Mean} \leq 3.4$. Kết quả này phản ánh rằng, các nhà trường đã có sự chuẩn bị tương đối đảm bảo cho việc triển khai lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn. Tuy nhiên, kết quả quan sát cho thấy, vẫn tồn tại những hạn chế mang tính hệ thống. Kết quả phỏng vấn cũng cho thấy các điều kiện bảo đảm cho việc vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay còn nhiều bất cập và chưa tương thích với yêu cầu của mô hình dạy học hiện đại. Hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị và

Bảng 5: Thực trạng vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập khoa học xã hội và nhân văn

Nội dung	Cán bộ, giảng viên		Học viên		Chung	
	Mean	SD	Mean	SD	Mean	SD
Bài kiểm tra viết.	3.77	0.77	3.87	0.56	3.82	0.67
Kiểm tra vấn đáp.	3.48	0.52	3.21	0.87	3.35	0.70
Kiểm tra thực hành.	3.07	0.26	3.40	0.93	3.24	0.60
Hồ sơ học tập.	3.02	0.22	3.03	0.84	3.03	0.53
Đánh giá qua thảo luận.	3.05	0.23	2.91	0.88	2.98	0.56
Đánh giá đồng đẳng.	3.00	0.26	2.23	0.53	2.62	0.44
Đánh giá quá trình học tập.	2.98	0.24	2.17	0.38	2.58	0.31
Total	3.2		2.97		3.09	

phần mềm mô phỏng chưa được đầu tư đồng bộ, thiếu tính chuyên sâu làm cho việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm thường xuyên bị gián đoạn hoặc chỉ triển khai ở mức độ giản lược, chưa tạo được các bối cảnh trải nghiệm đa chiều phục vụ phát triển năng lực phân tích và ra quyết định của học viên. Hệ thống học liệu phục vụ dạy học còn thiếu và chưa được chuẩn hóa, nhiều nội dung chưa phản ánh đầy đủ bối cảnh, tình huống và yêu cầu thực tiễn của hoạt động quân sự.

4. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội đã có những chuyển biến nhất định, song vẫn bộc lộ khoảng cách đáng kể giữa yêu cầu lí luận và thực tiễn triển khai. Trong xác định mục tiêu dạy học, nhiều giảng viên đã bước đầu chuyển từ định hướng truyền thụ tri thức sang nhấn mạnh phát triển năng lực, đặc biệt là năng lực tư duy phân biện và vận dụng vào bối cảnh quân sự. Trong đó, chỉ báo: “Phát triển năng lực phân tư, tổng hợp và khái quát hóa tri thức thông qua các hoạt động trải nghiệm” có Mean = 3.5 (xếp bậc thứ 1) được cán bộ, giảng viên và học viên đánh giá ở mức tốt. Tuy nhiên, chỉ báo “Khuyến khích sự tham gia chủ động, sáng tạo và hợp tác của học viên trong quá trình trải nghiệm” có Mean = 2.2 (xếp bậc thứ 6) chỉ ở mức trung bình. Điều này cho thấy sự tương đồng với kết quả nghiên cứu của các tác giả khác. Nghiên cứu của tác giả Trần Bá Hưng (2023) chỉ ra một số mục tiêu chưa chú trọng phát

triển cho học viên như năng lực tự học, tự nghiên cứu; năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề; năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng; đặc biệt là kĩ năng xã hội, kĩ năng mềm chỉ đạt ở mức trung bình.

Mặt khác, kết quả nghiên cứu tiếp tục khẳng định các tình huống thực tiễn và yếu tố nghề nghiệp sĩ quan đã được tích hợp ở một số học phần nhưng chủ yếu dừng ở mức minh họa, thiếu chiều sâu và tính liên kết xuyên suốt, phù hợp với nhận định của tác giả Bùi Đức Dũng (2021) là việc thiết kế nội dung dạy học thành các câu hỏi, tình huống có vấn đề đã được các giảng viên thực hiện nhưng đôi khi chỉ mang tính hình thức. Việc thiết kế nội dung theo các pha trải nghiệm (trải nghiệm - phân tư - khái quát hóa - vận dụng) chưa trở thành nguyên tắc chủ đạo, làm hạn chế khả năng hình thành tư duy hệ thống và năng lực xử lí tình huống phức hợp của học viên. Điều này phản ánh sự thiếu đồng bộ giữa yêu cầu phát triển năng lực nghề nghiệp và cấu trúc nội dung môn học hiện hành.

Về phương pháp dạy học, các phương pháp mang tính trải nghiệm như: Thảo luận tình huống, mô phỏng, nhập vai hay hoạt động thực hành nghề nghiệp đã được sử dụng nhưng còn ít, phụ thuộc nhiều vào năng lực cá nhân của giảng viên. Nghiên cứu của Lưu Hoàng Tùng (2022) cũng chỉ ra rằng, nhóm các phương pháp dạy học trải nghiệm là dạy học dự án, mô phỏng đối tượng, sử dụng bài tập nhận thức, bài tập tình huống được sử dụng mức thỉnh thoảng. Theo tác giả Lâm Hải Đăng (2024), việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như:

Nghiên cứu tình huống, mô phỏng tình huống, đóng vai... còn rời rạc, thiếu hệ thống. Điều này cho thấy, lí thuyết học tập trải nghiệm chưa đóng vai trò là khung định hướng trong lựa chọn phương pháp dẫn đến việc tổ chức dạy học còn rời rạc, thiếu tính tích hợp và chưa khai thác hết tiềm năng sư phạm của mô hình trải nghiệm trong môi trường đào tạo sĩ quan cấp phân đội.

Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra những hạn chế trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Hoạt động đánh giá vẫn chủ yếu dựa trên các hình thức truyền thống trong khi đánh giá dựa trên trải nghiệm, đặc biệt là mô phỏng, mới chỉ được triển khai ở phạm vi hẹp và thiếu chuẩn hóa. Chỉ báo: "Bài kiểm tra viết" có Mean = 3.82 (xếp bậc thứ 2). Trong đó, "Đánh giá qua thảo luận" có Mean = 2.98 (xếp bậc thứ 5), chỉ báo: "Đánh giá đồng đẳng" có Mean = 2.62 (xếp bậc thứ 6), "Đánh giá quá trình học tập" có Mean = 2.58 (xếp bậc thứ 7). Việc chưa xây dựng được hệ thống công cụ, kịch bản và quy trình đánh giá theo định hướng năng lực làm giảm vai trò của đánh giá như một bộ phận hữu cơ của chu trình học tập trải nghiệm.

Nghiên cứu cũng khẳng định điều kiện bảo đảm như: hạ tầng công nghệ, thiết bị và học liệu mô phỏng còn chưa đồng bộ; không gian học tập thiếu linh hoạt; năng lực thiết kế và vận hành mô phỏng của giảng viên còn hạn chế. Những yếu tố này làm cho các hoạt động trải nghiệm khó đạt được tính liên tục, chiều sâu và đặc thù quân sự, qua đó ảnh hưởng

trực tiếp đến hiệu quả phát triển năng lực nghề nghiệp của học viên.

Tóm lại, các kết quả thảo sát cho thấy việc vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay mới dừng ở mức độ khởi đầu, chưa đạt tính hệ thống và đồng bộ giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, đánh giá và điều kiện bảo đảm.

5. Kết luận

Vận dụng lí thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay mới dừng ở mức độ phân tán, chưa hình thành mô hình triển khai đồng bộ và có chiều sâu; các hoạt động trải nghiệm còn hạn chế về cấu trúc tình huống, mức độ tương tác và tính chân thực; việc tích hợp vào tiến trình dạy học giữa các học phần thiếu nhất quán trong khi kiểm tra, đánh giá dựa trên trải nghiệm chưa có cơ chế và quy trình triển khai thống nhất. Bên cạnh đó, những bất cập về hạ tầng công nghệ, hệ thống học liệu cũng như năng lực thiết kế và vận hành công cụ số của đội ngũ giảng viên đã làm giảm hiệu quả phát triển tư duy phân biện, bản lĩnh nghề nghiệp và năng lực xử lí tình huống của học viên sĩ quan. Trên cơ sở đó, nghiên cứu khẳng định tiềm năng của lí thuyết học tập trải nghiệm trong nâng cao chất lượng dạy học khoa học xã hội và nhân văn đồng thời gợi mở các hướng nghiên cứu và giải quyết tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Quốc phòng. (19/12/2022). *Thông tư số 54/2022/TT-BQP về Quy định tổ chức dạy học khoa học xã hội và nhân văn trong nhà trường quân đội*.
- Bộ Tổng Tham mưu. (29/9/2025). Báo cáo số 5579-BC/TM Tổng kết năm học 2024-2025, phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026.
- Bùi Đức Dũng. (2021). *Vận dụng lí thuyết kiến tạo trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở trường sĩ quan quân đội*. (Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng). Thư viện Học viện Chính trị.
- Dewey, J. (1938). *Kinh nghiệm và giáo dục* (Phạm Anh Tuấn dịch, 2012). NXB Trẻ.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2025). *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng (Tài liệu sử dụng tại Đại hội Đảng bộ cấp xã, cấp tỉnh và tương đương)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Lâm Hải Đăng. (2024). *Vận dụng dạy học nêu vấn đề trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội theo hướng phát triển năng lực người học*. Luận án Tiến sĩ Lí luận và lịch sử giáo dục, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng. Thư viện Học viện Chính trị.
- Trần Bá Hưng. (2023). *Vận dụng quan điểm sư phạm tích hợp trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở trường sĩ quan quân đội*. Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng. Thư viện Học viện Chính trị.
- Kolb, D.A. (1984). *Experiential Learning: experience as the source of learning and development*. Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall.
- Quân ủy Trung ương. (20/12/2022). *Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW về Đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội trong tình hình mới*.
- Nguyễn Hợp Tuấn. (2018). *Lí thuyết học tập trải nghiệm của David Kolb và những gợi ý vận dụng trong hoạt động thực hành sư phạm của học viên các trường sĩ quan quân đội*. *Tạp chí Giáo dục*, 2(442), tr.36-40.
- Lưu Hoàng Tùng. (2022). *Thiết kế, sử dụng bài tập nhận thức trong dạy học khoa học xã hội và nhân văn ở trường sĩ quan quân đội theo tiếp cận năng lực*. Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng. Thư viện Học viện Chính trị.